

Văn lâm, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THCS CLC Dương Phúc Tư năm học 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CLC DƯƠNG PHÚC TƯ

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan;

Căn cứ Quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01 tháng 03 năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế hoạt động dân chủ nhà trường;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ vào Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động ngày 06 tháng 10 năm 2021 của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường của trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư năm học 2021-2022.

Điều 2. Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường chỉ áp dụng đối với tập thể cán bộ, công chức, viên chức đang công tác và làm việc tại trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Như điều 2 (t/h);
- Website trường;
- Lưu VT.

Phạm Thanh Yên

**QUY CHẾ DÂN CHỦ
TRONG HOẠT ĐỘNG NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2021-2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DPT ngày 06/10/2021
của Hiệu trưởng trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư)*

**Chương I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều đã quy định trong Luật Giáo dục, Quyết định 04/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 01/03/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo phương châm “Dân biết - Dân bàn - Dân làm - Dân kiểm tra” và Thông tư 09/2009/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện “3 công khai - 4 kiểm tra”; thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, Luật Công đoàn 2012, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định 60/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

2. Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của cán bộ, viên chức, người lao động (sau đây gọi tắt là CBVC - NLĐ) và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng, người đứng đầu trong nhà trường theo luật định; góp phần xây dựng đội ngũ CBVC - NLĐ là công bộc của nhân dân, có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

3. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu (Hiệu trưởng) và của các tổ chức đoàn thể quần chúng của nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của CBVC - NLĐ và quyền làm chủ của nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

MỤC 1:

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CỦA CBVC - NLĐ

Điều 3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

1. Thực hiện dân chủ trong quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với CBVC - NLĐ của nhà trường.

2. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, hàng tháng, hàng quý và học kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm học, tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của nhà trường tại hội nghị CBVC - NLĐ.

3. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của CBVC - NLĐ. Khi CBVC - NLĐ đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì sẽ bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

4. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong nhà trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai tài chính. Thực hiện việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thông báo công khai cho CBVC - NLĐ biết những việc được quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

6. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường tổ chức đối thoại; tổ chức Hội nghị CBVC - NLĐ mỗi năm một lần theo quy định của Nhà nước (vào tháng 9 hàng năm; trong các cuộc họp hội đồng sư phạm hàng tháng).

8. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

9. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của CBVC - NLĐ và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân nhà trường; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

10. Kịp thời xử lý người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập CCVC – NLĐ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của CBVC - NLĐ:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu trong nhà trường về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ CBVC - NLĐ được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền.

Đối với viên chức được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của nhà trường khi được yêu cầu.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

MUC 2:

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI

ĐỀ CBVC - NLĐ ĐƯỢC BIẾT

Điều 5. Những việc phải công khai:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường. Nội dung này được thực hiện công khai:

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; đăng tải trên website của trường; Thông báo cho Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn và yêu cầu thông báo đến mọi thành viên trong tổ chức.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: Diễn ra trong năm năm học

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường trong từng năm học. Nội dung này được thực hiện công khai:

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo trong các phiên họp hội đồng; đăng tải trên website của trường; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử và nhóm zalo trường.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: Năm học 2021 - 2022

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường; kết quả kiểm toán. Nội dung này được thực hiện công khai:

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo tại Hội nghị CBVC - NLD đầu năm học của trường; đăng tải trên website của trường; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử và nhóm zalo trường.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: Năm học 2021 - 2022

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức, người lao động; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường. Nội dung này được thực hiện công khai :

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo trong các phiên họp hội đồng; Thông tin trên Website của trường; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử và nhóm zalo trường.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc.

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật. Nội dung này được thực hiện công khai:

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo trong các phiên họp hội đồng; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử tới toàn thể CBVC - NLD.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc.

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường. Nội dung này được thực hiện công khai :

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; thông báo trong các phiên họp hội đồng; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử tới toàn thể CBVC - NLD.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: 30 ngày làm việc.

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

7. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo tại Hội nghị CBVC - NLD đầu năm học của trường; Thông báo cho Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn và yêu cầu thông báo đến các thành viên trong tổ chức; Thông tin trên Website của trường; gửi qua hệ thống hòm thư điện tử và nhóm zalo trường.

b) Vào thời điểm: Đầu năm học.

c) Công khai trong thời gian: Năm học 2021-2022

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

8. Kết quả tiếp thu ý kiến của CBVC - NLD về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu nhà trường đưa ra lấy ý kiến CBVC - NLD quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo tại Hội nghị CBVC - NLD đầu năm học của trường; Thông báo cho Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn và yêu cầu thông báo đến các thành viên trong tổ chức.

b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.

c) Công khai trong thời gian: Năm học 2021-2022

d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

- a) Bằng hình thức: Niêm yết tại cơ quan; Thông báo tại Hội nghị CBVC - NLĐ đầu năm học của trường; Thông báo cho Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn và yêu cầu thông báo đến các thành viên trong tổ chức.
- b) Vào thời điểm: Giờ làm việc hành chính các ngày trong tuần.
- c) Công khai trong thời gian: Năm học 2021-2022
- d) Tại địa điểm: Văn phòng nhà trường.

MỤC 3:

NHỮNG VIỆC CBVC - NLĐ THAM GIA Ý KIẾN, NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NHÀ TRƯỜNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 6. Những việc CBVC - NLĐ tham gia ý kiến:

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm (năm học) của nhà trường.
3. Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bầu cử, bổ nhiệm CBVC - NLĐ.
7. Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của CBVC - NLĐ.
8. Các nội quy, quy chế của nhà trường.

Điều 7. Hình thức tham gia ý kiến:

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, nhà trường áp dụng một trong ba hình thức tham gia ý kiến sau đây:

1. CBVC - NLĐ tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tham gia ý kiến thông qua người đại diện với người đứng đầu nhà trường.
2. Thông qua hội nghị CBVC - NLĐ của nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề CBVC - NLĐ tham gia ý kiến.

MỤC 4:

NHỮNG VIỆC CBVC - NLĐ GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 8. Những việc CBVC - NLĐ giám sát, kiểm tra:

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm (năm học) của nhà trường.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của CBVC - NLĐ trong nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường.

Điều 9. Hình thức giám sát, kiểm tra:

Nhà trường tổ chức đề cán CBVC - NLĐ giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức sau đây:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị CBVC - NLĐ của nhà trường.

MỤC 5:

**NHỮNG VIỆC NGƯỜI HỌC, CHA MẸ HỌC SINH
(hoặc NGƯỜI GIÁM HỘ HỢP PHÁP CỦA HỌC SINH)
ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN**

Điều 10. Người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được biết những nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học.
2. Kết quả giảng dạy, học tập, kết quả thi tốt nghiệp, thi học sinh giỏi, thi vào lớp 10 THPT; Kế hoạch tuyển sinh lớp 6, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.
3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Những việc người học, cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh) được tham gia ý kiến :

- a) Nội quy học sinh và những quy định có liên quan đến người học.
- b) Tổ chức phong trào thi đua.
- c) Việc tổ chức giảng dạy, học tập trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi của người học.

Điều 11. Những nội dung trên được công khai bàn bạc bằng những hình thức sau:

1. Niêm yết công khai những quy định về tuyển sinh, nội dung quy chế học tập, lịch thi, kết quả thi tốt nghiệp, lên lớp, hiệu suất đào tạo, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại học sinh, khen thưởng và kỷ luật; niêm yết công khai học phí, các khoản thu khác theo quy định; thông tin trên website, bảng tin của nhà trường.

2. Định kỳ ít nhất trong năm học 03 lần tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của cha mẹ học sinh, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của người học.

3. Giáo viên chủ nhiệm lớp là đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ tại lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để kịp thời phản ánh cho Hiệu trưởng.

4. Đặt hòm thư góp ý hoặc hình thức góp ý khác để học sinh, cha mẹ học sinh thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

MỤC 6:

**TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC,
ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Điều 12. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

Người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường là người đại diện cho tổ chức, đoàn thể đó có trách nhiệm (trách nhiệm Cấp ủy Chi bộ, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, Ban Chấp hành chi đoàn nhà trường...) theo các nội dung:

1. Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, Ban Chấp hành chi đoàn nhà trường phối hợp với nhà trường trong việc tham gia xây dựng và tổ chức, thực hiện giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Cấp ủy Chi bộ chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm Quy chế dân chủ trong nhà trường, báo cáo Ban Chấp hành công đoàn cơ sở để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và ban đại diện cha mẹ học sinh trong trường:

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

a) Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh.

b) Vận động cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

c) Vận động cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

2. Cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện:

1. Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của Hội nghị CBVC - NLĐ hàng năm.

2. Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

3. Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong Quy chế này phù hợp thực tế của nhà trường.

Điều 15. Hiệu lực thi hành:

1. Quy chế này gồm 03 Chương, 15 Điều được áp dụng trong trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các bộ phận, đoàn thể; CBGVNV và học sinh trường THCS Chất lượng cao Dương Phúc Tư chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Quy chế này đã được biểu quyết thông qua tại Hội nghị CBVC - NLĐ ngày 06/10/2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Hưng

Phạm Thanh Yên

